

Số: **5286** /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **20** tháng **12** năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long thuê đất (đợt 1) theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai (giai đoạn 1) tại xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai”; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ “Quy định về giá đất”; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường “Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1290/TTr-TNMT-QHKH ngày 18 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long thuê 973.147,9m² (trong đó gồm 2 khu: Khu 1 có diện tích 952.252,8 m²; khu 2 là trạm biến áp có diện tích 20.895,1 m²) đất (đợt 1) để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai (giai đoạn 1) tại xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên.

Cơ cấu sử dụng đất như sau:

STT	Hạng mục sử dụng đất	Diện tích quy hoạch giai đoạn (ha)	Diện tích thuê đất đợt 1 (ha)
1	Đất công nghiệp	75,69	59,31
2	Đất cây xanh	9,45	8,9
3	Đất mặt nước: điều hòa và chứa nước	10,44	8,04
4	Đất hạ tầng (đã bao gồm diện tích trạm biến áp)	7,82	7,2

5	Đất dịch vụ	1,94	1,88
6	Đất giao thông	17,66	11,98
Tổng		123,00	97,31

Hình thức thuê đất: Theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.

Thời gian thuê đất: 50 năm, hết hạn ngày 29/3/2068 (theo Giấy chứng nhận đầu tư số 4380112185 chứng nhận lần đầu thứ nhất ngày 20/7/2018, chúng nhận thay đổi lần thứ 2 ngày 28/11/2018 của Ban quản lý khu kinh tế).

Ranh giới khu đất được xác định tại Bản trích lục và đo vẽ bổ sung hiện trạng xin thuê đất được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận kèm theo Tờ trình số 1090/TTr-TNMT-QHKH ngày 18 tháng 12 năm 2018.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này Cục thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh xác định đơn giá thuê đất theo quy định.
2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Thực hiện việc luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất; Thông báo cho Người được thuê đất nộp phí và lệ phí theo quy định; Ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long; Xác định mốc giới cụ thể và bàn giao đất tại thực địa cho Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính liên quan tới đất đai; Chính lý hồ sơ địa chính; Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long theo quy định.

3. Ủy ban Nhân dân thị xã Quảng Yên, Ủy ban nhân dân xã Sông Khoai có trách nhiệm chính lý biến động đất đai đối với diện tích đã giải phóng mặt bằng của các hộ dân; quản lý chặt chẽ ranh giới, mục đích sử dụng đất; kiểm tra, giám sát tiến độ sử dụng đất của dự án theo quy hoạch và tiến độ dự án đã được phê duyệt.

Điều 3. Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long có trách nhiệm tổ chức đục mốc và cắm mốc ranh giới ngoài thực địa theo ranh giới giao đất của dự án; đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất, nộp tiền thuê đất, phí, lệ phí; nộp tiền trồng bù đất trồng lúa khi chuyển sang mục đích khác; thực hiện thủ tục hoãn ký quỹ theo quy định; quản lý đất đai và đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có giá trị kể từ ngày ký, các Quyết định giao (hoặc thuê đất) trước đây trái với Quyết định này đều không còn hiệu lực thi hành.

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Người được thuê đất căn cứ Quyết định thi hành.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh chịu trách nhiệm đăng tin công khai Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh./

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, P1, P5;
- V0, V2, QH1-3, QLDD1-2;
- Lưu VT, QLDD3, TTTT;
- 15 bản – QĐ602.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Huy Hậu